

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 284/2019/HSPT.
Ngày: 15/11/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với tHnh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh

Ông Phạm Văn Long

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 15/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 250/2019/HSPT ngày 25/10/2019 đối với bị cáo: Tô Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HSST ngày 18/9/2019 của TAND huyện QX, Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

Tô Văn T - Sinh năm 1968.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; Văn hoá: Lớp 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Tô Văn N (đã chết); và bà: Uông Thị Q (đã chết) Vợ: Tô Thị L; Có 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/3/2016, bị TAND Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng 18 ngày tù, phạt 3.000.000đ tiền phạt bổ sung, 200.000đ án phí HSST về tội: “Đánh bạc” (được trả tự do tại phiên tòa). Ngày 15/6/2016 chấp Hnh xong hình phạt bổ sung, án phí (đã xóa án tích). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Bị cáo không kháng cáo, kháng nghị:*** Uông M K, Lê M V, Tô M X, Cao Văn B, Cao Văn H, Tô Văn G, Uông M Đ, Nguyễn Thị N, Lê Thị M, Tào Thanh Tâm, Uông M P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 08/4/2019, Ông M K cất 4 quân vị hình tròn từ lá bài tam cúc, lấy 01 bộ bát đĩa sứ của gia đình và 01 chiếc chiếu nhựa ra đường bê tông phía trước nhà thuộc thôn 7, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa để tổ chức đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc đĩa cho các đối tượng gồm: Nguyễn Thị N, Lê Thị M, Tào Thanh Tâm, Cao Văn H, Tô Văn G, Tô M X, Tô Văn T, Ông M P, Ông M Đ và Cao Văn B. Để tránh bị bắt, K thuê Lê M V 300.000đ đứng ngoài canh gác; Nếu phát hiện có Công an đến V hô lên cho các con bạc chạy. Quá trình đánh bạc K là người xóc cái để các con bạc tham gia chơi, K trực tiếp thu tiền hồ. Đến khoảng 14h30” cùng ngày thì bị cơ quan cảnh sát Công an huyện QX bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 14.080.000đ, 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị và 01 chiếc chiếu nhựa, đồng thời bắt giữ 8 đối tượng gồm: Nguyễn Thị N, Lê Thị M, Tào Thanh Tâm, Cao Văn H, Tô Văn G, Ông M Đ, Cao Văn B và Lê M V.

Lợi dụng sơ hở, K, T, P và X bỏ chạy. Sau khi được triệu tập P và T đến Công an huyện QX khai nhận T bộ Hnh vi phạm tội của mình. Còn K và X biết không thể trốn tránh được nên đã ra đầu thú và khai nhận Hnh vi phạm tội của mình. Khi K ra đầu thú K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 300.000đ là tiền K dùng vào việc đánh bạc , khi bị bắt K đã cầm theo bỏ chạy.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: K có 2.350.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt còn 300.000đ, K cầm theo bỏ chạy, thua 2.050.000đ. B có 1.950.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.550.000đ, thắng 600.000đ. Đ có 1.780.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.680.000đ, thắng 900.000đ. H có 2.250.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt còn 1.350.000đ, thua 900.000đ. G có 1.800.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 2.800.000đ, thắng 1.000.000đ. N có 1.100.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt còn 850.000đ, thua 250.000đ. M có 1.000.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.300.000đ, thắng 300.000đ. Tâm có 1.200.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.400.000đ, thắng 200.000đ. T có 200.000đ dùng để đánh bạc, chơi được 02 ván thua hết, khi Công án bắt quả tang

đã bỏ chạy. X có 1.030.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt có 1.150.000đ, thắng 120.000đ. V được K trả công canh gác 300.000đ.

Hình thức đánh bạc: Dùng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn có hai mặt khác nhau được cắt từ lá bài tam cúc. Khi chơi, người cầm cái bỏ 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát và nâng bát đĩa lên xóc đều các quân vị ở bên trong, những người tham gia chơi đặt tiền theo hai cửa chẵn hoặc lẻ tùy thích. Sau khi người chơi đã đặt xong tiền, người cầm cái đặt bát đĩa xuống mở bát ra; Nếu có 02 hoặc 04 quân vị sấp thì người chơi đặt cửa chẵn thắng và ngược lại, nếu 1 hoặc 3 quân vị sấp hoặc ngửa thì người chơi đặt cửa lẻ thắng. Người cầm cái sẽ lấy tiền của những người thua trả cho những người thắng theo đúng số tiền đã đặt. Trường hợp số lượng tiền đặt cược bên thắng nhiều hơn bên thua thì người xóc cái lấy tiền của mình trả cho số người thắng còn lại. Nếu số tiền đặt cược bên thắng ít hơn bên thua thì người xóc cái được nhận tiền về.

Quá trình xóc cái cho các con bạc đến chơi, K không trực tiếp thu tiền hồ mà K thu tiền hồ bằng cách sử dụng ván chẵn lẻ (là hình thức khi các con bạc đặt cửa xong; Nếu K muốn thu tiền hồ ván đó thì Kiến nói ván này sẽ thu tiền hồ và K mở bát ra nếu về chẵn thì ai đặt cửa chẵn sẽ lấy tiền về còn K sẽ lấy hết số tiền bên cửa lẻ và ngược lại). Từ khi bắt đầu chơi đến khi bị bắt quả tang, K sử dụng 02 ván chẵn lẻ, ván thứ nhất K thu được 300.000đ, ván thứ hai K thu được 400.000đ. Tổng K thu được 700.000đ. K trả tiền công cho V canh gác là 300.000đ, số tiền còn lại 400.000đ K dùng vào việc đánh bạc.

Đối với số tiền thu dưới chiếu bạc 14.080.000 và 300.000đ K giao nộp hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi Hình án dân sự huyện QX để tịch thu sung quỹ NH nước. 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị và 01 chiếc chiếu nhựa, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000đ K thuê V để V canh gác, V đã tiêu xài cá nhân hết. Đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ NH nước.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HSST ngày 18/9/2019 của TAND huyện QX, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Tô Văn T 07 tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Thời hạn chấp Hình hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi Hình án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn áp dụng hình phạt từ 06 – 36 tháng tù đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, cho các bị cáo phạm tội lần đầu được hưởng án treo, tuyên xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 01/10/2019, bị cáo T có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo T thấy rằng: Khoảng 13h ngày 08/4/2019 tại đường bê tông phía trước nhà Uông M K thuộc thôn 7, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa. K đã có Hình vi thuê Lê M V canh gác để K tổ chức cho các đối tượng đánh bạc để K thu tiền hồ. Khi các đối tượng đang đánh bạc ăn tiền với số tiền là 14.380.000đ dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QX bắt quả tang vào lúc 14h30” cùng ngày.

Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trong khu vực. Án sơ thẩm đánh giá vai trò của bị cáo T trong Hình vi đánh bạc xếp trong nhóm thứ yếu, nhưng do nhân thân bị cáo không tốt nên xử cách ly xã hội. Tuy nhiên, lần kết án của bị cáo đã được xóa theo quy định của pháp luật, ngoài tình tiết tHình khẩn khai báo thì ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là xác nhận của Công an huyện Thường Xuyên về việc bị cáo T đã có trách nhiệm tích cực hợp tác, giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuyên trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS, nên thống nhất với quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa, chấp nhận kháng cáo

cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà nghiêm túc cải sửa sai phạm của mình.

[2] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét. Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều b Khoản 1 Điều 355, Điều e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Chấp nhận kháng cáo của Tô Văn T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo T.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Tô Văn T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi Hình án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2, **Án phí:** Bị cáo T không phải nộp án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện QX
- TAND huyện QX
- Công an huyện QX
- THADS huyện QX
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Tòa Hình sự.

Lê Thị Dung

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Chinh

Phạm Văn Long

Lê Thị Dung

